

Cảm nhận về trích đoạn kịch Hồn Trương Ba, da hàng thịt

Những bài văn mẫu hay nhất chủ đề Trình bày cảm nhận của anh chị về trích đoạn kịch Hồn Trương Ba, da hàng thịt của Lưu Quang Vũ

Đề bài: Hãy trình bày những cảm nhận của anh chị về trích đoạn vở kịch Hồn Trương Ba, da hàng thịt của nhà viết kịch Lưu Quang Vũ

Văn mẫu hay nhất của học sinh lớp 12 THPT Chu Văn An

Hồn Trương Ba, da hàng thịt là một vở kịch rất nổi tiếng, đã từng được nhiều lần biểu diễn trên sân khấu với ý nghĩa truyền tải rất sâu sắc. Đó là một cuộc đại mâu thuẫn giữa linh hồn và thể xác với những quan niệm sống trái ngược nhau. Linh hồn trong sáng nhưng thể xác đui mù, đắm chìm trong những đam mê tầm thường, đen tối. Cuộc đấu tranh ngang sức ngang tài là một bài học giáo dục mang nhiều triết lý sâu xa cho người xem những khoảng lặng ngẫm nghĩ lại cuộc đời mình.

Tác giả của vở kịch là Lưu Quang Vũ – một nhà soạn kịch tài năng nhất của nền văn học nghệ thuật Việt Nam hiện đại. Ông đã trở thành một hiện tượng đặc biệt của sân khấu kịch trường những năm tám mươi của thế kỷ XX. Trước đó, ông từng làm thơ, sáng tác truyện ngắn và vẽ tranh. Thơ Lưu Quang Vũ không sắc sảo và dữ dội như kịch nhưng giàu cảm xúc, trăn trở, khát khao. *Hồn Trương Ba, da hàng thịt* là một trong những vở kịch đặc sắc nhất của Lưu Quang Vũ, đã công diễn nhiều lần trong và ngoài nước. Nhân vật chính trong đó là Trương Ba, ông đánh cờ giỏi nên bị Nam Tào bắt chết nhầm. Vì muốn sửa sai, Nam Tào và Đế Thích cho hồn Trương Ba sống lại, nhập vào xác hàng thịt vừa mới chết. Trú nhờ linh hồn trong thể xác hàng thịt, Trương Ba gặp rất nhiều phiền toái: lý tưởng sách nhiễu, chị hàng thịt đòi chồng, gia đình Trương Ba cũng cảm thấy xa lạ... mà bản thân Trương Ba thì đau khổ vì phải sống trái tự nhiên, giả tạo. Đặc biệt thân xác hàng thịt làm Trương Ba nhiễm một số thói xấu và những nhu cầu vốn không phải của chính bản thân ông. Trước nguy cơ tha hóa về nhân cách và sự phiền toái do mượn thân xác của kẻ khác, Trương Ba quyết định trả lại xác cho hàng thịt và chấp nhận cái chết.

Có thể nói, đây là một cuộc đấu tranh tuy diễn ra trong âm thầm nhưng lại mang sức mạnh ghê gớm của thể xác và linh hồn. Mà ở đó, linh hồn của Trương Ba luôn hướng đến những điều tốt đẹp, trong sáng, còn thể xác của hàng thịt chỉ hướng đến những ham muốn tầm thường như ăn uống, chèn chèn, dục vọng... Khi Trương Ba lên tiếng than thở, oán trách cũng là lúc ông thấy linh hồn mình đã bị vấy bẩn bởi thể xác. Linh hồn buồn chán, thất vọng vì không thể nào tự điều khiển được xác thịt mặc dù sự tồn tại của cả hai bên hoàn toàn phụ thuộc vào nhau. Thật đáng buồn khi phải sống bên trong một đấng, bên ngoài một nẻo. Linh hồn và thể xác không hòa hợp thì làm sao đạt được niềm mãn nguyện khi được sống, được tồn tại. Liệu rằng cuộc đời còn ý nghĩa gì chẳng? Linh hồn bảo thể xác không được ham mê ăn uống, hãy ngừng những ý nghĩ thèm muốn dục vọng, nhưng thể xác không nghe, cứ lún tới. Rồi dần dần, linh hồn chẳng còn nguyên vẹn nữa. Đã đến lúc Hồn Trương Ba phải lên tiếng: “Không! Không! Tôi không muốn sống như

Cảm nhận về trích đoạn kịch Hồn Trương Ba, da hàng thịt

thể này mãi! Tôi chán cái chỗ ở không phải của tôi này lắm rồi! Cái thân thể kèn càng thô lỗ này, ta bắt đầu sợ mi, ta chỉ muốn rời xa mi tức khắc! Nếu cái hồn của ta có hình thù riêng nhỉ, để nó được tách ra khỏi cái xác này, dù chỉ một lát!” Sự khát khao được làm chính mình đang bùng cháy lên trong Hồn Trương Ba. Ông không ngần ngại cái thân xác kèn càng của hàng thịt nhưng điều làm ông buồn chán là sự thô lỗ của hân. Lúc này, nếu được làm chính mình dù chỉ là một lát thôi cũng sẽ là một ân huệ lớn lao cho Trương Ba. Nhưng cái hồn của ông đâu có hình thù. Không thoát ra được, ông tranh cãi trong tuyệt vọng với thân xác. Nhưng cái thân xác ấy lại càng đẩy ông vào sự đau khổ hơn. “Xác thịt có tiếng nói đấy! Ông đã biết tiếng nói của tôi rồi, đã luôn luôn bị tiếng nói ấy sai khiến. Chính vì âm u, đui mù mà tôi có sức mạnh ghê gớm, lắm khi át cả cái linh hồn cao khiết của ông đấy!”. Cuộc tranh luận ngày càng gay gắt. Đặc biệt là sẽ có nhiều rắc rối xảy ra khi thể xác không làm theo những gì linh hồn sai khiến. Ngược lại, những tật xấu mà xác hàng thịt làm đều có sự chứng kiến của Hồn Trương Ba dù ông không muốn chút nào. Cuộc hội thoại giữa hai người đã nói lên nhiều chân lý sâu xa: Ta không thể nào sống hạnh phúc khi thể xác và linh hồn không hòa nhập làm một, khi tâm trí không thể điều khiển được những hành động, việc làm của chân tay; ta cũng không thể làm được việc gì tốt đẹp khi bị những đam mê tầm thường của thể xác lấn át tâm hồn. Muốn giữ tâm hồn trong sạch thì trước hết phải chế ngự được thể xác, phải tự làm chủ được chính mình. Nếu chỉ có những suy nghĩ tốt nhưng lại hành động xấu thì tâm hồn dù cao quý đến mấy cũng chẳng có ý nghĩa gì. Vì giữa người với người họ nhìn nhận nhau bằng hành động, bằng cách đối xử với nhau. Và thường mọi người vẫn đánh giá một con người thông qua cách sống của họ. Thế nên, khi thể xác đã vấy bẩn thì tâm hồn cũng sẽ không thể nào còn nguyên vẹn được. Không thể tách rời giữa thể xác và tâm hồn. Tuy hàng thịt không được tốt đẹp như Hồn Trương Ba nhưng lý lẽ của hân khiến người xem phải thức tỉnh: “Nhưng tôi là cái hoàn cảnh mà ông buộc phải quy phục! ... Đâu phải lỗi tại tôi... Sao ông có vẻ khinh thường tôi thế nhỉ? Tôi cũng đáng được quý trọng chứ! Tôi là cái bình để chứa đựng linh hồn. Nhờ tôi mà ông có thể làm lụng, cuộc xới. Ông nhìn ngắm trời đất, cây cối, những người thân... Nhờ có đôi mắt của tôi, ông cảm nhận thế giới này qua những giác quan của tôi... Khi muốn hành hạ tâm hồn con người, người ta xúc phạm thể xác... Những vị lắm chữ nhiều sách như các ông là hay vin vào có tâm hồn là quý, khuyên con người ta sống phân hồn, để rồi bỏ bê cho thân xác họ mãi khổ sở, nhếch nhác... Mỗi bữa tôi đòi ăn tám, chín bát cơm, tôi thêm ăn thịt, hỏi có gì là tội lỗi nào?”. Lý lẽ của hàng thịt cũng rất thực tế. Linh hồn muốn tồn tại phải có thể xác. Và thể xác cũng vậy. Nhưng thể xác là cái người ta nhìn thấy, còn linh hồn ẩn sâu bên trong. Những suy nghĩ của linh hồn được thể hiện ra hành động bên ngoài. Nhưng ở đây, vì là hai người hoàn toàn khác nhau, trái ngược nhau về tính cách nên linh hồn luôn thấy bất mãn với thể xác dù thể xác ấy cũng đã giúp ích rất nhiều cho hồn ông.

Sự mâu thuẫn của bên trong và bên ngoài của một cơ thể đã khiến biết bao nhiêu rắc rối đã xảy ra trong gia đình của cả hai bên. Để thay đổi suy nghĩ và thuyết phục sự chấp thuận của mọi người thật khó. Hình ảnh về một con người hiền lành, tử tế của Trương Ba đã ẩn sâu trong tiềm thức, trong lối mòn suy nghĩ của mọi người. Giờ đây, cái thân xác kèn càng, thô lỗ của hàng thịt sẽ thay thế hình hài của Trương Ba trước đây. Đã thế,

Cảm nhận về trích đoạn kịch Hồn Trương Ba, da hàng thịt

những hành động, việc làm của hàng thịt lại trái ngược với những suy nghĩ, sai bảo của Hồn Trương Ba. Vợ hàng thịt đòi chồng, còn vợ Trương Ba thì vẫn chưa thể nào chấp nhận hoàn toàn được cái thân xác của hàng thịt đang tồn tại với tư cách cao quý của chồng mình. Mọi thứ dường như đảo lộn lên. Đến ngay cả cây cối, vườn tược, Hồn Trương Ba vẫn làm nhưng do thể xác hàng thịt kèn càng nên ông không thể nào khéo léo như trước đây được nữa. Cái Gái đã nhìn thấy ông làm gãy những chiếc mầm non, cái điều của cu Tí ông cũng làm hỏng. Thật buồn vì mọi chuyện đã diễn ra không được như ông nghĩ mặc dù ông cũng đã đặt niềm tin vào những gì mình làm.

Đến giây phút này, Hồn Trương Ba không còn khát khao được tồn tại, được sống nữa. Bởi sống mà không được làm chính mình cũng chẳng có ích chi. Thậm chí còn gây thêm rắc rối cho mọi người xung quanh. Ông lại tìm đến Đé Thích để mong được giải quyết. Ông cầu cứu “Không thể bên trong một đảng, bên ngoài một nẻo được. Tôi muốn được là tôi toàn vẹn”. Toàn vẹn nghĩa là thể xác và tâm hồn phải hòa nhập vào nhau, thống nhất với nhau. Tâm hồn nghĩ sao thì thể xác sống như vậy. Chứ không phải như bây giờ. Linh hồn trong sáng nhưng lại không thể nào chế ngự lại được những ham muốn của thể xác. Hồn Trương Ba thà là được chết nhưng chết để được làm chính mình còn hơn là sống như thế này. Cái Tí chết, nhưng suy cho cùng, Hồn Trương Ba cũng không thể nhập vào cái Tí được. Rồi mọi chuyện sẽ lại càng rắc rối hơn. Dù cái Tí cũng tốt, cũng được mọi người yêu quý. Nhưng vẫn là bên trong một đảng, bên ngoài một nẻo. Trương Ba vẫn không được sống toàn vẹn.

Chỉ khi con người ta được sống tự nhiên, sống đúng là mình, sống trọn vẹn những giá trị mình vốn có thì mới có ý nghĩa, mới thực sự là cuộc sống. Vì vậy, dù khi không còn tồn tại trong xác hàng thịt nữa, nhưng những đức tính tốt đẹp của Trương Ba vẫn còn được nguyên vẹn, được mọi người thương nhớ. Ông không hiện hữu như một con người bình thường nữa nhưng ông ở “ngay trên bậc cửa nhà ta, trong ánh lửa bà nấu cơm, cầu ao bà vo gạo, trong cái coi bà đựng trà, con dao bà giã cỏ... Không phải mượn thân ai cả, tôi vẫn ở đây, trong vườn nhà ta, trong những điều tốt lành của cuộc đời, trong mỗi trái cây cái Gái nâng niu...”. Chỉ cần mọi người không quên thì Trương Ba vẫn luôn tồn tại, luôn hiện hữu. Và cũng chỉ có như vậy, ông mới giữ gìn được nguyên vẹn sự trong sáng của mình. Sau những rắc rối quanh co, Lưu Quang Vũ đã giàn xếp cho mọi chuyện trở lại bình thường. Con người ta có thể chấp nhận nỗi đau mất mát nhưng sẽ khó mà thay đổi được những điều đã ăn sâu trong tiềm thức mình. Thế nên, Trương Ba thà là chết hẳn còn hơn phải sống chập chờn như lúc còn trú ngụ trong xác hàng thịt.

Cuộc đời tốt đẹp của Trương Ba giống như những mầm non mà cái Gái đang nâng niu. “Những cây sẽ nối nhau mà lớn khôn. Mãi mãi...”

Như vậy, vở kịch đặc sắc của Lưu Quang Vũ đã mang đến một bài học đắt giá cho người xem. Được sống làm người thật quý giá, nhưng được sống đúng là mình, sống trọn vẹn những giá trị mình vốn có và theo đuổi còn quý giá hơn. Sự sống chỉ thực sự có ý nghĩa khi con người được sống tự nhiên với thể xác và tâm hồn. Con người phải luôn luôn biết

Cảm nhận về trích đoạn kịch Hồn Trương Ba, da hàng thịt

đấu tranh với những nghịch cảnh, với chính bản thân, chống lại sự dung tục, để hoàn thiện nhân cách và vươn tới những giá trị tinh thần cao quý.

Một số bài mẫu tham khảo phát biểu cảm nhận khi đọc đoạn trích kịch Hồn Trương Ba, da hàng thịt

Bài tham khảo 1:

Kịch là một loại hình nghệ thuật sân khấu phát triển mạnh mẽ ở nước ta từ thế kỉ XX. Đã có rất nhiều nhà soạn kịch và nhiều vở kịch thành công được ra đời vào thời kì này. Và cái tên Lưu Quang Vũ đã không còn xa lạ đối với ai yêu kịch, vở kịch "Hồn Trương Ba da hàng thịt" lại càng không thể là một cái tên mới.

Là một nhà soạn kịch, nhà thơ hiện đại Việt Nam, các tác phẩm của ông đã để lại dấu ấn đáng kể trong lòng khán giả. Gần 50 vở kịch của ông luôn được khán giả ủng hộ bởi tính chân thực và nhân văn của nó. Tác phẩm *Hồn Trương Ba da hàng thịt* được lấy từ cốt truyện dân gian. Nhưng không vì thế mà nó trở nên nhàm chán. Cái tài của tác giả đó chính là ông đã sáng tạo ra tình huống trớ trêu, nỗi đau khổ dày vò Trương Ba khi phải sống trong xác anh hàng thịt. Và cuối cùng đi đến một cái kết đầy tính nhân văn: Trương Ba được trở về với con người thật của mình.

Tác phẩm được ra đời vào những năm 80 của thế kỷ XX. Đây là thời kỳ đất nước ta đang trong công cuộc đổi mới, nhằm giải phóng sức lao động, phát huy sức sáng tạo của nhân dân trong đó có lực lượng cầm bút. Số phận con người, vấn đề cá nhân được khai thác mạnh. Những vấn đề nóng bỏng, chống tiêu cực đã trở thành cảm hứng cho nhiều nhà văn. Và Lưu Quang Vũ cũng không ngoại lệ. Với mục đích phê phán những tiêu cực lúc bấy giờ, ông đã viết vở kịch này. Những tiêu cực ấy được thể hiện rất rõ qua những xung đột trong đoạn trích. Theo ông, chạy theo những ham muốn tầm thường về vật chất, chỉ muốn hưởng thụ trở thành phẩm phụ thô thiển. Ai cũng biết tâm hồn là quý, đời sống tinh thần là trọng nhưng không quan tâm đến đời sống vật chất, không phấn đấu vì hạnh phúc toàn vẹn thì chỉ là biểu hiện của chủ nghĩa duy tâm. Tình trạng con người phải sống giả, không dám được như bản thân đó là nguy cơ đẩy con người đến chỗ tha hóa do danh và lợi. Nếu sống vay mượn chấp vá, không hài hòa giữa tâm hồn, nhân cách và nhu cầu vật chất thì con người chỉ gặp bi kịch mà thôi. Cuộc sống của con người thực sự có hạnh phúc có giá trị khi được sống là chính mình. Đó là tất cả những gì mà tác giả muốn truyền đạt đến người đọc, người nghe, người xem.

Ngay từ nhan đề, ta đã có thể thấy được sự khập khễnh, mâu thuẫn. "Hồn" là phần tinh thần, là nội dung bên trong, là phần lí trí, tình cảm con người. Ở đây hồn Trương Ba là một người có lối sống thanh cao, nhân hậu, luôn đấu tranh với hoàn cảnh để được trở về với cuộc sống nguyên vẹn trong sạch thẳng thắn. "Xác" là phần vật chất, là hình thức bên ngoài. Trong vở kịch, xác anh Đồ tể mà hồn Trương Ba buộc phải trú ngụ. Từ nhan đề, tác giả đã gợi ra được sự vênh lệch, khập khễnh giữa bên trong một đấng, bên ngoài một

Cảm nhận về trích đoạn kịch *Hồn Trương Ba, da hàng thịt*

neo, một mâu thuẫn giữa nội dung và hình thức, giữa vật chất - tinh thần, lí trí - bản năng, con người - hoàn cảnh, thanh cao - phàm tục.

Qua cuộc đối thoại giữa hồn và xác, hồn Trương Ba đã bày tỏ sự chán ghét với cái xác mình nương nhờ, khinh bỉ hoàn cảnh mình đang sinh sống, khát khao sống nguyên vẹn, trong sạch, thẳng thắn. Nhưng đối lập với hồn, xác bị ảnh hưởng bởi những dung tục tầm thường, đại diện cho kiểu người vừa chú trọng vật chất, bản năng, vừa là kiểu nhân vật đại diện cho nhiều người trong xã hội, quan tâm đến lợi ích của nhiều người đòi hỏi sự hài hòa giữa vật chất và tinh thần. Bi kịch của hồn là nhận ra một con người cần phải hài hòa cả về vật chất, tinh thần, nhận ra mình đã bị tha hóa. Tiếp theo trong các cuộc đối thoại với người thân, hồn bị người thân xa cách, nghi ngờ. Triết lý của vở kịch được thể hiện rõ qua cuộc đối thoại của Trương Ba với Đê Thích. Trương Ba bày tỏ khao khát được sống với chính mình, không nhờ vả, không giả dối, ông quyết định tìm đến cái chết chứ không chấp nhận nhập vào xác cu Tị. Kết của vở kịch có ý nghĩa triết lý sâu sắc, đó là sự gieo mầm cho những gì nguyên vẹn, trong sạch, thẳng thắn, là sự sống trong tâm hồn mỗi người. Trương Ba chính là tấm gương về lòng nhân hậu, thanh cao.

Vén màn kết thúc vở kịch, Lưu Quang Vũ đã để lại nhiều dư âm trong lòng khán giả, với triết lý sâu sắc, vở kịch đã trở thành một sáng tác nổi tiếng của ông và còn có giá trị mãi cho đến tận bây giờ.

Bài tham khảo 2:

Như chúng ta đã biết, Lưu Quang Vũ là một người vô cùng tài năng, những sáng tác của ông đã để lại cho hậu thế những bài học về cuộc sống về con người về mối quan hệ giữa người với người. Trong đó, *Hồn Trương Ba da hàng thịt* là tác phẩm kịch nổi tiếng. Chính nhan đề của kịch cũng tạo ra những hấp dẫn không tưởng cho độc giả. Ngoài ra nó còn gợi mở những ý nghĩa ẩn ý trong đó. Một nhan đề không chỉ tạo sức hấp dẫn khi khơi lên được sự tò mò nơi độc giả. *Hồn Trương Ba và da hàng thịt* chính là những hình ảnh mang ý nghĩa biểu tượng sâu sắc. Hồn và thể xác vốn dĩ gắn liền với nhau, hòa hợp với nhau nhưng khi hồn một nơi xác một nơi thì chuyện gì sẽ xảy ra? Đây là một trong những điểm thắt nút mà chính ngay tại kịch, Lưu Quang Vũ đã giải quyết một cách thỏa đáng. Có thể thấy rằng da hàng thịt là biểu tượng cho vẻ bề ngoài thể xác con người thì hồn Trương Ba là biểu tượng cho tâm hồn, cho thế giới nội tâm sâu kín bên trong. Sự mâu thuẫn giữa hình thức và bản chất trong một con người. Thông qua kịch thì nó còn nhằm thể hiện một ý nghĩa sâu xa, hồn Trương Ba còn là biểu tượng cho vẻ đẹp trong sáng thanh cao, còn da hàng thịt lại là biểu tượng cho cái xấu xa, cái dung tục tầm thường, cái bản chất thấp kém trong một con người. Một con người không thể sống trong vỏ bọc của một người khác. Hơn nữa một tâm hồn thanh cao không thể sống không thể ẩn náu trong một thể xác dung tục. Sống như thế thì còn khổ hơn chết, thế thì thà chết còn thỏa.

Cảm nhận về trích đoạn kịch Hồn Trương Ba, da hàng thịt

Vở kịch không chỉ có ý nghĩa triết lý về nhân sinh, về hạnh phúc con người mà còn góp phần phê phán một số biểu hiện tích cực trong lối sống lúc bấy giờ.

Điều đầu tiên, con người đang có nguy cơ chạy theo ham muốn tầm thường về vật chất, chỉ thích hưởng thụ đến nỗi trở nên phàm phu, dung tục. Nó được thể hiện ở phần trích đoạn giữa linh hồn và xác, giữa hồn Trương Ba và những người thân trong gia đình, giữa hồn Trương Ba và Đế Thích; cuối cùng là cái “chết” của hồn Trương Ba.

Cuộc đối thoại giữa hồn Trương Ba và xác hàng thịt là một cuộc đối thoại sinh động, đầy ý nghĩa triết lý gồm có 25 lượt lời. Xác hàng thịt thì một điều “ông”, hai điều “ông”, nhưng hồn Trương Ba, si nhục xác hàng thịt đủ điều: xác hàng thịt cho biết dù có “âm u đui mù mà tôi có sức mạnh ghê gớm, lắm khi át cả cái linh hồn cao khiết của ông đấy”; sao ông không nhớ “Khi ông đứng cạnh vợ tôi, tay chân run rẩy, hơi thở nóng rực, cổ nghẹn lại...”; hoặc “Chẳng lẽ ông không xao xuyên chút gì? Hà hà, cái món tiết canh, cổ hũ, khấu đuôi, và đủ các thứ thú vị khác không làm hồn ông lâng lâng cảm xúc sao?”. Nghĩa là hồn Trương Ba đã bị sa sút, tha hóa khi hồn ông sống nhờ trong một thân xác của một kẻ khác chứ không phải chính mình. Khi hồn Trương Ba tự hào cho rằng mình có một đời sống riêng: “nguyên vẹn, trong sạch, thẳng thắn” thì đúng lúc đó xác hàng thịt châm biếm: “Nực cười thật! Khi ông phải tồn tại nhờ tôi, chiều theo những đòi hỏi của tôi, mà còn nhận là nguyên vẹn, trong sạch, thẳng thắn!”.

Như vậy qua những lời lẽ của xác hàng thịt tỏ ra coi thường hồn Trương Ba, tự kiêu tự đại khẳng định vị thế, vai trò quan trọng của mình.

Giữa hồn Trương Ba và da hàng thịt có một cuộc đối thoại và cũng là cuộc đấu tranh giữa thể xác và linh hồn cùng tồn tại trong một con người. Thể xác và linh hồn có quan hệ hữu cơ, gắn bó với nhau để cùng sống, cùng tồn tại. Khi linh hồn “bay đi” thì thể xác cũng trở về cát bụi. Linh hồn đấu tranh, chi phối với những ham muốn, những dục vọng tầm thường của thể xác mà nhân cách được hoàn thiện, tâm hồn được trong sáng.

Mối quan hệ này cũng được thể hiện qua câu nói của xác hàng thịt: “Tôi là cái bình để chứa đựng linh hồn” làm cho ý nghĩa ẩn dụ của đoạn đối thoại giữa hồn Trương Ba với xác hàng thịt thêm cụ thể, sâu sắc.

Một điều chúng ta có thể thấy rằng khi sống nhờ xác hàng thịt, hồn Trương Ba bị tha hóa nhiều: tát con trai tóa máu mồm máu mũi. Hồn Trương Ba khác hẳn ngày xưa, làm vườn thì thô vụng: đã làm “gãy tiết cái chồi non” của cây cam, đã “giẫm lên nát cả cây sâm quý mới ươm”, đã “làm gãy cả nan, rách cả giấy, hỏng mất cả cái điều đẹp” của cụ Tị. Chính cũng từ lúc ấy bị kịch hồn xác khác nhau đã khiến cho hồn Trương Ba sống trong bị kịch, trải qua nhiều dằn vặt, đau khổ: vợ muốn bỏ đi để “ông được thanh thoi... với cô vợ người hàng thịt”; cái Gái, đứa cháu nội thì khinh bỉ, xua đuổi: “Ông xấu lắm, ác lắm! Cút đi! Lão đồ tể, cút đi!”. Chị con dâu, người thông cảm và thương hồn Trương Ba hơn cả, giờ đây trước cảnh “tan hoang” của gia đình thì vô cùng lo sợ, đau đớn “thấy... mỗi ngày

Cảm nhận về trích đoạn kịch Hồn Trương Ba, da hàng thịt

thầy một đôi khác dần, mắt mắt dần, tất cả như lệch lạc, nhòa mờ dần đến nỗi có lúc chính con cũng không nhận ra thầy nữa...".

Hồn Trương Ba tê tái, “mặt lạnh ngắt như tảng đá”. Ngồi một mình, như sự tĩnh, như bàng hoàng: “Mày đã thắng thể rồi đấy, cái thân xác không phải của ta ạ, mày đã tìm được đủ mọi cách để lẩn át ta”. Không thể sống gửi nằm nhờ mãi được, không thể bị lệ thuộc vào thể xác hàng thịt và tự đánh mất mình, hồn Trương Ba an ủi, thức tỉnh, động viên mình: “Nhưng lẽ nào ta lại chịu thua mày, khuất phục mày mà tự đánh mất mình? ... Có thật không còn cách nào khác? Không cần đến cái đời sống do mày mang lại! Không cần!”. Sự tĩnh ngộ của hồn Trương Ba tuy muộn màng nhưng thật có nhiều ý nghĩa. Linh hồn của Trương Ba đã tìm ra hướng đi cho mình.

Sau đó cuộc gặp gỡ và đối thoại giữa linh hồn Trương Ba và Đế Thích đã đẩy xung đột kịch lên cao trào, đỉnh điểm. Phải tìm gặp ngay Đế Thích, Hồn Trương Ba "đứng dậy, lập cập nhưng quả quyết, đến bên cột nhà, lấy một nén hương châm lửa thắp lên". Gặp lại người bạn chơi cờ ở cõi trời, hồn Trương Ba thổ lộ bao nỗi niềm day dứt: “Ông Đế Thích ạ, tôi không thể tiếp tục mang thân anh hàng thịt nữa, không thể được!... Không thể bên trong một đằng, bên ngoài một nẻo được. Tôi muốn được là tôi toàn vẹn”.

Mặc dù đã được Đế Thích cho biết cái lẽ trời, cái lẽ đời là từ Ngọc Hoàng đến người trần mắt thịt có ai được là “mình toàn vẹn”, mà “phải luôn ép mình"... Và lại, ông đã bị Nam Tào “gạch tên khỏi sổ”, thân thể của ông “đã tan rữa trong bùn đất” rồi. Sau khi phân trần Hồn Trương Ba không muốn được sống trong thân xác anh hàng thịt nữa, cũng không muốn được “nhập vào cu Tị” bởi lẽ nhiều điều phiến toái, trở trêu sẽ diễn ra, sâu xa hơn nữa sẽ “bơ vơ lạc lõng”, “đáng ghét như kẻ tham lam”. Thật vô lí, cực kì vô lí, bởi lẽ “một kẻ lí ra phải chết từ lâu mà vẫn cứ sống, cứ trẻ khỏe, cứ ngang nhiên hưởng thụ mọi thứ lộc trời!”. Xưa nay như ta đã biết, những kẻ úy tử tham sinh, những kẻ tham quyền cố vị đều bị đồng loại coi khinh và chê cười!.

Một điều rõ ràng Hồn Trương Ba tuy có lúc tha hóa sa sút, nhưng giờ đây vẫn tỏ ra tỉnh táo, đáng trọng. Ông muốn Đế Thích hóa phép làm cho hồn hàng thịt được “sống lại” với thân xác anh ta; chỉ muốn vị tiên cờ hóa phép làm cho cu Tị được sống lại với mẹ nó, được chơi với bạn bè: “Ông Đế Thích, vì còn trẻ ông ạ, vì con trẻ. Ông hãy giúp tôi lần cuối cùng"... Ý muốn ấy rất nhân bản và cao thượng. Hồn Trương Ba càng câu khản tha thiết: “Tôi đã chết rồi, hãy để tôi chết hẳn!... Việc đứng còn làm kịp bây giờ là làm cu Tị sống lại. Còn tôi, cứ để tôi chết hẳn”. Hồn Trương Ba đã bẻ gãy cả bó hương do Đế Thích tặng, nhất quyết muốn nhảy xuống sông tự tử hoặc đâm cổ tự sát để được chết, để tâm hồn mình được “trở lại thanh thân, trong sáng như xưa...”. Ý tưởng của hồn Trương Ba thật cao thượng.

Như vậy vở kịch còn đề cập đến một số vấn đề không kém phần bức xúc, đó là tình trạng con người phải sống giả, không dám, cũng không được sống với thực chất bản thân mình, đẩy con người đến chỗ bị tha hóa do danh và lợi.

Cảm nhận về trích đoạn kịch *Hồn Trương Ba, da hàng thịt*

Đoạn kịch *Hồn Trương Ba, da hàng thịt* gợi cho độc giả, khán giả nhiều băn khoăn. Hồn Trương Ba không theo Đế Thích về trời để chơi cờ, mà lại hóa thành màu xanh của cây vườn, vị thơm ngon của trái na, vẫn quấn quýt với người thân, gần gũi nơi bậc cửa, trong ánh lửa, nơi cầu ao, trong cơi trầu, con dao, ... của vợ con thương yêu. Như vậy hồn Trương Ba cao khiết vẫn bắt tử trong cõi đời. Cái kết đầy chất thơ ấy đã làm cho tư tưởng nhân văn tỏa sáng tác phẩm.